

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU,
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 132/2023/HS-ST

Ngày: 25/08/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Quyết Thắng.

2. Bà Nguyễn Thị Mai Hồng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Xuân Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2023/HSST ngày 14 tháng 07 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 661/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 08 năm 2023 đối với bị cáo:

1/ Lâm Thái H, sinh năm: 1984, tại Cần Thơ;

Nơi cư trú: 7 đường N, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Trình độ học vấn: 05/12;

Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: L (chết) và bà Nguyễn Thị L;

Anh chị em ruột có 7 người

Vợ Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm: 1983 (đã ly hôn)

Bị cáo có 02 người con sinh năm: 2004 và 2009;

Tiền sự: Không;

Tiền án:

+ Lần 01: Ngày 08/03/2012 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/09/2014, chưa thực hiện bồi thường dân sự.

+ Lần 02: Ngày 06/01/2020 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản dưới hai triệu đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/04/2021.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/03/2023 đến ngày 31/03/2023 chuyển tạm giam. Hiện tại bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an quận N.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Hồ Văn P, sinh năm: 1992, tại Cần Thơ;

Nơi cư trú: 112/32 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ;

Chỗ ở: 72/12/2C đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Trình độ học vấn: 3/12;

Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Hồ Thanh M và bà Hồ Thị Mỹ L1 (chết);

Anh em ruột có 03 người,

S chung như vợ chồng với Danh Thị Hồng P1, sinh năm: 1988

Có 4 người con, lớn nhất sinh năm: 2011, nhỏ nhất sinh năm 2022

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/03/2023 đến ngày 31/03/2023 chuyển tạm giam. Hiện tại bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an quận N.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Hồ Thanh M, sinh năm: 1963 (vắng)

Địa chỉ: 1 N, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

-Người làm chứng: Trần Minh T1, sinh năm: 1991

Địa chỉ: 1 M, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ.

-Người chứng kiến: Hoàng Xuân H1, sinh năm: 1976

Địa chỉ: B đường C, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/3/2023, Hồ Văn P liên hệ với Lâm Thái H mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng để bán lại cho người khác với giá 300.000 đồng; một lúc sau H mang ma túy đến nhà giao cho và nhận số tiền 200.000 đồng. Pháp giấu gói ma túy vào vỏ gói thuốc lá hiệu JET cầm trên tay, điều khiển xe mô tô biển số 65H8 - 1137 đi đến Nhà thông tin khu V, đường N, phường T, quận N để giao ma túy cho người mua. Khi đến nơi P thấy lực lượng Công an nên đã ném gói ma túy đá xuống mặt đường nhưng bị phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra P khai nhận đã 03 lần mua trái phép ma túy của Lâm Thái H để sử dụng và bán trái phép cho người khác.

Vật chứng thu giữ:

- 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu JET, bên trong có 01 gói nilon không màu, nẹp miệng chứa các tinh thể không màu (thu giữ trên nền đường nơi Pháp đang đứng);

- 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ, biển kiểm soát: 65H8 - 1137 (đã qua sử dụng).

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Hồ Văn P tại số G đường N, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ, thu giữ những vật chứng sau:

- 01 bình tự chế để sử dụng ma túy; 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa tinh thể không màu;

- 01 chai gas mini; 01 que gas; 01 đầu khò;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu Gold, sim số 0568.660.572 (đã qua sử dụng).

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu tím, sim số: 0983.978.747 (đã qua sử dụng).

Ngoài ra, khi lực lượng Công an đến khám xét chỗ ở của Pháp đã phát hiện Lâm Thái H cùng Trần Minh T1 đang có mặt tại đây nên tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lâm Thái H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N đã trưng cầu giám định đối

với gói ma túy thu giữ của P và ma túy trong nỏ thủy tinh.

Tại Kết luận giám định số 93/KL-KTHS ngày 29/3/2023 của Phòng K - Công an thành phố C kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2941 gam.

Kết luận giám định số 94/KL-KTHS ngày 31/3/2023 của Phòng K - Công an thành phố C kết luận: Tinh thể không màu trong nỏ thủy tinh gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0800 gam.

Quá trình điều tra, Lâm Thái H khai nhận: bị cáo mua ma túy từ đối tượng tên H2 ở khu vực hẻm A, đường N, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ bán lại cho người nghiện. Số ma túy còn lại bị cáo sử dụng. Đến thời điểm bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho Hồ Văn P 03 lần, với giá 200.000 đồng/lần, bán cho Trần Minh T1 02 lần với số giá 150.000 đồng và 200.000 đồng. Ngày 22/3/2023, bị cáo đến nhà của bị cáo P để bán ma túy (bán lần thứ 03). Sau khi giao ma túy cho P xong bị cáo ở lại nhà của Pháp chơi. Pháp nhận ma túy thì đi giao cho người mua. Khi P đi giao ma túy thì Trần Minh T1 đến nhà P chơi nên gặp H. H lấy phần ma túy dư để vào nỏ thủy tinh rồi T1 cùng sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an đến bắt giữ.

Quá trình điều tra, bị cáo Hồ Văn P khai nhận đã 02 lần bán ma túy cho người nghiện. Tuy nhiên, không xác định được người nghiện đã mua ma túy của bị cáo. Do lời khai của bị cáo không thể là chứng cứ duy nhất để kết tội cáo bị cáo nên chỉ xử lý hành vi mua bán ma túy của bị cáo vào ngày 22/03/2023.

Trần Minh T1 thừa nhận đã mua ma túy đá của H được 02 lần như H đã khai nhận; ngày 22/3/2023 T1 đến nhà của Pháp chơi thì gặp H, H có lấy ma túy ra để vào nỏ thủy tinh nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Qua kiểm tra chất ma túy trong cơ thể xác định, T1 có kết quả dương tính với ma túy nên Công an quận N đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Trần Minh T1.

Đối với đối tượng tên H2 - bán trái phép chất ma túy cho bị cáo H. Người nghiện đã mua túy của bị cáo P. Do không xác định được tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển số 65H8-1137, qua xác minh xe thuộc sở hữu của ông Hồ Thanh M (cha ruột bị cáo P), ông M cho bị cáo mượn sử dụng nhưng không biết bị cáo dùng xe làm phương tiện để mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho ông M.

Quá trình điều tra, bị cáo Hồ Văn P thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu,

có nhân thân, lai lịch rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Lâm Thái H đã có tiền án, chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 143/CT – VKSNK ngày 14 tháng 04 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân quận N truy tố: **Lâm Thái H** về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. **Hồ Văn P** bị tố về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lâm Thái H thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Hồ Văn P thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát:

- Truy tố bị cáo Lâm Thái H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lâm Thái H mức án tù 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

- Truy tố bị cáo Hồ Văn P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, s khoản 1 Điều 51, Bộ H3 năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hồ Văn P mức án tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về xử lý vật chứng:

Ma túy các vật dụng dùng để sử dụng ma túy đề nghị tịch thu tiêu hủy bao gồm:

- 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu JET;
- 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ, biển kiểm soát: 65H8 - 1137 (đã qua sử dụng).

- 01 bình tự chế để sử dụng ma túy; 01 nỏ thủy tinh;

- 01 chai gas mini; 01 quẹt gas; 01 đầu khò;

Các bị cáo đã sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung và điện thoại di

động hiệu Oppo để liên hệ mua bán ma túy nên đề nghị tịch thu sung công 02 điện thoại.

Xe mô tô biển số 65H8 1137 là của ông Hồ Thanh M, ông M cho bị cáo sử dụng nhưng không biết bị cáo dùng xe đi giao ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận N đã ra quyết định xử lý vật chứng số: 56 ngày 16/06/2023 trả lại cho ông Hồ Thanh M theo biên bản trả lại tài sản ngày 16/16/2023 là phù hợp nên ghi nhận.

- T2 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 1335 ngày 14/07/2023 của chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều. Trong đó có 200.000đ bị cáo H bán ma túy mà có nên đề nghị tịch thu sung công. Số tiền 300.000đ là của bị cáo không liên quan đến hành vi mua bán ma túy nên trả lại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của ông Trần Minh T1, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận. Do cần sử dụng ma túy nên bị cáo Lâm Thái H đã liên hệ với người tên H2 mua ma túy rồi bán lại cho bị cáo P và Trần Minh T1. Ngày 22/03/2023 Pháp liên hệ với H để mua ma túy. H đồng ý bán và mang ma túy đến nhà giao Pháp. Pháp nhận ma túy và mang đi bán lại cho người mua. Trên đường đi giao ma túy thì bị bắt cùng vật chứng là ma túy. Tại Kết luận giám định số 93, 94/KLGD-KTHS của Phòng K - Công an thành phố C tỉnh thể không màu thu giữ trong gói nylon và trong nỏ thủy tinh là ma túy, loại Methamphetamine.

Bị cáo Lâm Thái H đã mua ma túy để bán lại cho 02 người là bị cáo P (03 lần) và Trần Minh T1 (02 lần). Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của nhà nước, đồng thời làm mất an ninh trật tự tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo P đã mua ma túy của bị cáo H để bán lại cho nhiều người nghiện. Tuy nhiên không xác định được tên và địa chỉ của từng người nghiện đã mua ma túy của bị cáo nên không thể là rõ hành vi bán ma túy nhiều lần của bị cáo. Lời thừa nhận của bị cáo không thể là chứng cứ duy nhất để kết tội bị cáo nên bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm đối hành vi bán ma túy vào ngày 22/03/2023 (khi bị cáo bị cùng vật chứng). Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của nhà nước, đồng thời làm mất an ninh trật tự tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51. Bị cáo Lâm Thái H đã bị kết án, chưa xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo bị áp dụng một tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Ma túy và các vật dụng dùng để sử dụng ma túy bao gồm: Gói niên phong số 93/KL-KTHS ngày 29/03/2023 của phòng K, công an thành phố C, Gói niên phong số 94/KL-KTHS ngày 31/03/2023 của phòng K, công an thành phố C, 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu JET, 01 bình tự chế để sử dụng ma túy, 01 nỏ thủy tinh; 01 chai gas mini, 01 quạt gas, 01 đầu khò do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Điện thoại di động hiệu Samsung màu Gold, sim số 0568.660.572 và điện thoại di động hiệu Oppo màu tím, sim số: 0983.978.747 các bị cáo đã dùng làm phương tiện liên lạc để mua bán ma túy (phương tiện phạm tội) nên tịch thu sung công.

Xe mô tô biển số 65H8 1137 do ông Hồ Thanh M đứng tên chủ sở hữu, bị cáo P dùng xe để đi giao ma túy nhưng ông M không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận N đã ra quyết định xử lý vật chứng số: 56 ngày 16/06/2023 trả lại cho ông Hồ Thanh M theo biên bản trả lại tài sản ngày 16/16/2023 là phù hợp nên ghi nhận.

- T2 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) đã thu của bị cáo H theo biên lai thu tiền số 1335 ngày 14/07/2023 của chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều. Trong số tiền 500.000đ có 200.000đ bị cáo H bán ma túy mà có nên đề nghị tịch thu sung công. Số tiền 300.000đ là của bị cáo không liên quan đến hành vi mua bán ma túy nên trả lại cho bị cáo.

[4] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lâm Thái H** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo **Lâm Thái H 08 (tám)** năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 22/03/2023.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Hồ Văn P** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo **Hồ Văn P 02 (hai) năm 06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 22/03/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- Gói niêm phong số 93/KL-KTHS ngày 29/03/2023 của phòng K, công an thành phố C.

- Gói niêm phong số 94/KL-KTHS ngày 31/03/2023 của phòng K, công an thành phố C.

- 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu JET;

- 01 bình tự chế để sử dụng ma túy; 01 nỏ thủy tinh;

- 01 chai gas mini; 01 quẹt gas; 01 đầu khò;

Tịch thu sung công:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu Gold, sim số 0568.660.572.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu tím, sim số: 0983.978.747

- 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 1335 ngày 14/07/2023 của chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều.

Trả cho bị cáo Lâm Thái H:

- 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 1335 ngày 14/07/2023 của chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc B